



CHỨNG KHOÁN

ALPHA

BẢN TIN THỊ TRƯỜNG NGÀY 29/09/2026

“Dầu khí cứu điểm”...

Xem thêm



Bộ phận Phân tích & Đầu tư
Research & Proprietary trading





Đồ thị kỹ thuật VN-Index



Giao dịch khối ngoại



Xu hướng dòng tiền

- Thị trường chứng khoán ngày 28/09 ghi nhận phiên điều chỉnh trong bối cảnh áp lực bán vẫn lan rộng sau khi VN-Index đánh mất mốc tâm lý 1.800 điểm, dù lực cầu bắt đáy xuất hiện cuối phiên. VN-Index mở cửa trong sắc đỏ và có thời điểm lùi về quanh vùng 1.760 điểm trước khi hồi phục nhờ dòng tiền cải thiện tại nhóm năng lượng. Kết phiên, VN-Index giảm **4,43** điểm **(-0,25%)** xuống **1.780,68** điểm. Độ rộng tiếp tục nghiêng mạnh về phía tiêu cực với 227 mã giảm giá, hơn gấp đôi số mã tăng.
- Điểm sáng trong phiên** đến từ nhóm dầu khí – năng lượng, đóng vai trò nâng đỡ thị trường khi nhiều cổ phiếu đồng loạt tăng mạnh. BSR tăng 6,6% với thanh khoản 13,9 triệu đơn vị, GAS tăng 3,7%, PVD tăng 3,6%, trong khi PVT và PLX cùng tăng trên 1,5%. **Ở chiều ngược lại**, nhóm chứng khoán chịu áp lực bán mạnh nhất, với HCM và LPS cùng giảm 4,02%, SHS giảm 3,65%, VND giảm 3,14%, MBS giảm 3,09% và CSI, CTS cùng giảm trên 3%. **Nhóm bất động sản** cũng diễn biến tiêu cực khi DIG giảm 4,15%, HDC giảm 4,93%, NLG giảm 3,56%, NTL giảm 4,1%; đặc biệt NVL giảm sàn.
- Nhóm ngân hàng phân hóa**, với VCB và STB duy trì sắc xanh nhẹ, trong khi SHB giảm 0,9%, TCB giảm 1,2%, CTG giảm 1%, HDB giảm 1,1% và MBB giảm 0,5%. Khối ngoại tiếp tục bán ròng hơn 220 tỷ đồng, tập trung tại VPB, BVH, CTG, PNJ và HDB, phần nào gây sức ép lên diễn biến chung.
- Đánh giá:** Phiên giảm cho thấy áp lực điều chỉnh vẫn chiếm ưu thế, nhưng lực cầu bắt đáy cải thiện khi VN-Index kiểm định vùng 1.760–1.770 điểm đã giúp chỉ số thu hẹp đáng kể mức giảm.

Phân tích kỹ thuật

- VN-Index hình thành nền búa giảm cán xuôi hồi phục nhưng vẫn nằm dưới đường MA200 quan trọng, phản ánh áp lực điều chỉnh chưa hoàn toàn chấm dứt. Bên cạnh đó, đường MACD tiếp tục duy trì dưới đường tín hiệu trong khi dải histogram mở rộng miền âm, xác nhận xung lực giảm giá ngắn hạn vẫn chiếm ưu thế.
 - Kịch bản 1 (40%)** VN-Index hồi phục trở lại lên vùng 1.790-1.800 điểm và rung lắc trong quá trình tăng.
 - Kịch bản 2 (60%)** VN-Index giảm trở lại về vùng hỗ trợ 1.750 - 1.760 điểm (Ngưỡng tâm lý).
- ### Chiến lược giao dịch
- Nhà đầu tư nên giữ cổ phiếu ở mức THẤP, ưu tiên bảo toàn thành quả và kiểm soát rủi ro khi VN-Index vẫn nằm dưới mốc 1.800 điểm.
 - MUA Hạn chế mua đuổi** trong các nhịp hồi khi thị trường chưa xác nhận xu hướng tăng trở lại. Nhà đầu tư chỉ nên giải ngân thăm dò với tỷ trọng thấp tại các nhịp rung lắc, khi VN-Index kiểm định thành công vùng hỗ trợ 1.750–1.760 điểm, ưu tiên những cổ phiếu giữ được nền giá, có thanh khoản cải thiện và mạnh hơn thị trường chung. Nhóm dầu khí – năng lượng có thể được theo dõi khi đang nổi bật về dòng tiền, nhưng không nên mua đuổi các cổ phiếu đã tăng mạnh trong phiên. Chưa khuyến khích mở mới vị thế với tỷ trọng lớn.
 - BÁN Ưu tiên chốt lời, hạ tỷ trọng và cơ cấu danh mục** đối với các cổ phiếu đã tăng tốt nhưng xuất hiện tín hiệu suy yếu, mất nền giá hoặc chịu áp lực bán lớn. Tận dụng các nhịp hồi kỹ thuật để giảm các vị thế yếu và tiếp tục giảm margin.....

Thông tin cổ phiếu

CHỜ MUA

• Giá ngày 28/09/2026	14.15
• Vùng mua/bán tiềm năng	13-14
• Giá chốt lời	16-17
• Giá cắt lỗ	12
• Vốn hóa (tỷ đồng)	2,130.25
• SLCP lưu hành (cp)	150,547,626
• KLGD BQ 10 phiên	131,690
• Giá sổ sách	n/a
• EPS hiện tại	1.68
• P/E	8.42

Diễn biến giá cổ phiếu



Luận điểm đầu tư

Thị phần duy trì nhóm đầu, hưởng lợi từ đà tăng của bảo hiểm phi nhân thọ

- Bảo Minh tiếp tục duy trì vị thế trong nhóm doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ lớn trên thị trường, với thị phần phí bảo hiểm gốc khoảng 7,0% trong 5T2026, tương ứng 2.855 tỷ đồng, tăng 8,7% YoY. Trong khi đó, tổng phí bảo hiểm phi nhân thọ toàn thị trường tăng 15,76%, cho thấy dư địa mở rộng quy mô vẫn còn khi nhu cầu bảo hiểm tài sản, sức khỏe và doanh nghiệp cải thiện. Cơ cấu nghiệp vụ của BMI tương đối đa dạng, trong đó bảo hiểm sức khỏe & con người chiếm tỷ trọng lớn, bên cạnh tài sản – kỹ thuật và xe cơ giới. Việc không phụ thuộc quá lớn vào một nghiệp vụ giúp BMI phân tán rủi ro và duy trì nền tảng khai thác ổn định.

Danh mục đầu tư tài chính lớn, tạo nền tảng sinh lời cho nguồn vốn bảo hiểm

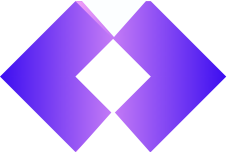
- Tại 30/6/2026, tổng tài sản BMI đạt khoảng 8.647 tỷ đồng, tăng 12,7% so với đầu năm; trong đó đầu tư tài chính ngắn hạn gần 3.750 tỷ đồng, tương đương 43,4% tổng tài sản. Quy mô tài sản đầu tư lớn giúp BMI tận dụng nguồn vốn hình thành từ dự phòng nghiệp vụ để tạo thêm dòng tiền từ hoạt động tài chính, bên cạnh hoạt động bảo hiểm cốt lõi. Danh mục của doanh nghiệp chủ yếu tập trung vào các tài sản có tính thanh khoản cao như tiền gửi và trái phiếu, phù hợp với đặc thù quản trị nguồn vốn của doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ. Mặt bằng lãi suất duy trì ở mức tương đối thuận lợi cũng là yếu tố hỗ trợ khả năng tạo lợi suất từ danh mục này.

Tài sản tái bảo hiểm lớn giúp giảm áp lực vốn và phân tán rủi ro bồi thường

- Tại cuối Q2/2026, tài sản tái bảo hiểm của BMI đạt khoảng 1.515 tỷ đồng, tương đương 17,5% tổng tài sản, phản ánh vai trò đáng kể của hoạt động tái bảo hiểm trong cơ cấu tài chính. Việc chuyển giao một phần rủi ro cho các nhà tái bảo hiểm giúp doanh nghiệp hạn chế mức độ biến động của chi phí bồi thường, đặc biệt đối với các nghiệp vụ có giá trị bảo hiểm lớn như tài sản – kỹ thuật, hàng hải và hàng không. Bên cạnh đó, Bảo Minh tiếp tục khai thác nghiệp vụ nhận tái bảo hiểm, với phí nhận tái bảo hiểm năm 2025 đạt khoảng 805 tỷ đồng, tăng 18,16% YoY. Đây là mảng có khả năng tận dụng mạng lưới và năng lực thẩm định để mở rộng quy mô mà không hoàn toàn phụ thuộc vào bảo hiểm trực tiếp.
- **Kết quả kinh doanh.** Q2/2026, doanh thu phí bảo hiểm của BMI đạt 1.979,24 tỷ đồng, tăng 21,71% QoQ và 14,74% YoY. Nhờ kiểm soát tốt chi phí bồi thường, lợi nhuận gộp hoạt động kinh doanh bảo hiểm đạt 159,37 tỷ đồng, tăng 57,13% YoY; lợi nhuận sau thuế đạt 126,63 tỷ đồng, tăng 57,44% YoY.
- **Phân tích kỹ thuật.** Cổ phiếu BMI cho tín hiệu hồi phục tích cực sau giai đoạn điều chỉnh và tích lũy kéo dài.



STT	Ngày cập nhật	Mã cổ phiếu	Khuyến nghị	Ngành	Vùng mua/bán	Giá chốt lời	Giá cắt lỗ	Lợi nhuận kỳ vọng
1	27/08/2026	VIX	CANH MUA	Chứng khoán	14-15	17-18	13	17.6%
2	28/08/2026	ACB	CHỜ MUA	Ngân hàng	21-22	24-25	20	14.3%
3	03/09/2026	TCX	CHỜ MUA	Chứng khoán	39-40	44-45	36	13%
4	04/09/2026	DCM	CHỜ MUA	Hóa chất	31-32	35-36	29	13%
5	07/09/2026	VPB	CANH MUA	Ngân hàng	27-28	32-33	25	18.5%
6	08/09/2026	NTP	CHỜ MUA	VLXD	50-51	60-62	46	20%
7	09/09/2026	SAB	CHỜ MUA	Tiêu dùng	44-45	48-50	42	9.1%
8	10/09/2026	TCB	TRUNG LẬP	Ngân hàng	28-29	31-32	26	10.7%
9	11/09/2026	FPT	CHỜ MUA	Công nghệ	70-73	85-90	65	21.4%
10	14/09/2026	BVS	TRUNG LẬP	Chứng khoán	21-22	25-26	19	19%
11	15/09/2026	PVD	CANH MUA	Dầu khí	18.5-19.5	22-23	17	19%
12	16/09/2026	VCB	CANH MUA	Ngân hàng	59-61	68-70	55	15.3%
13	17/09/2026	GVR	CHỜ MUA	Cao su	31-32	36-37	28	19.4%
14	18/09/2026	PHR	CHỜ MUA	Cao su	29-30	33-34	27	13.8%
15	21/09/2026	FCN	CANH MUA	Xây dựng	11-11.5	12.5-13	10	13.6%
16	22/09/2026	ACB	CHỜ MUA	Ngân hàng	21-22	26-27	19	23.8%
17	23/09/2026	MSN	CHỜ MUA	Bán lẻ	68-70	76-78	63	11.7%
18	24/09/2026	DGW	CHỜ MUA	Bán lẻ	44-46	54-56	40	22.7%
19	25/09/2026	VTP	CHỜ MUA	Logistic	48-50	58-60	44	20.8%
20	28/09/2026	HDB	TRUNG LẬP	Ngân hàng	26-27	29-30	25	11.5%
21	29/09/2026	BMI	CHỜ MUA	Bảo hiểm	13-14	16-17	12	23%



Thị trường thế giới

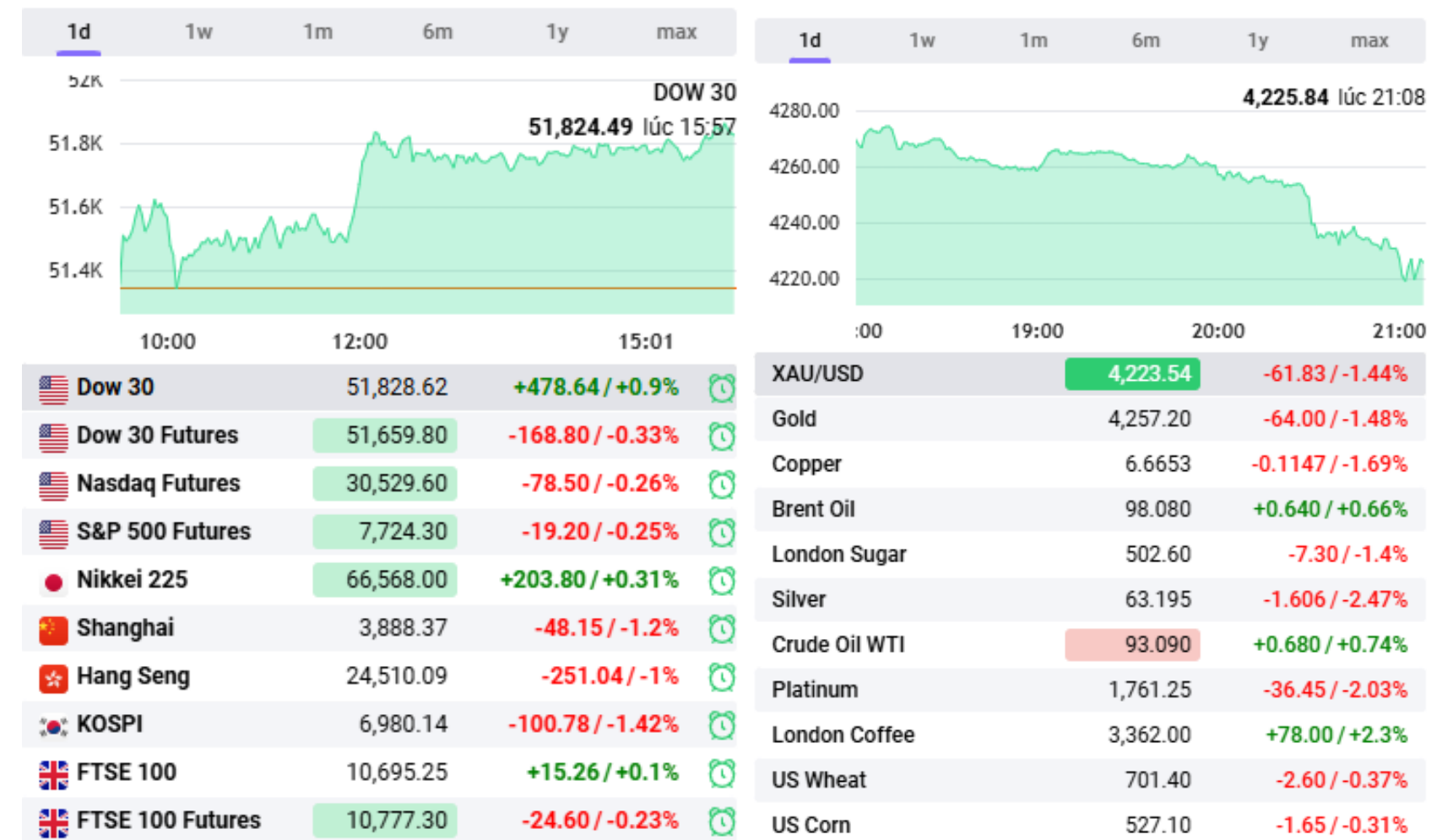
- **Dow Jones giảm hơn 300 điểm khi lợi suất trái phiếu Mỹ tăng mạnh.** Kết phiên 28/09, chỉ số Dow Jones giảm 347.11 điểm, tương đương 0.67%, xuống 51,481.51 điểm. S&P 500 giảm 0.77%, xuống 7,683.69 điểm, trong khi Nasda mất 0.92%, còn 26,820.38 điểm.
- **Nhà đầu tư nước ngoài mua cổ phiếu Mỹ kỷ lục 426 tỷ USD trong quý 2.** Trong Q2/2026, nhà đầu tư nước ngoài mua kỷ lục 426 tỷ USD cổ phiếu và chứng chỉ quỹ tại Mỹ, tăng 62% YoY và vượt xa kỷ lục 299 tỷ USD năm 2022. Tính 12 tháng đến 7/2026, lượng mua ròng đạt khoảng 942 tỷ USD, cao nhất trong chuỗi dữ liệu từ năm 1985. Dòng vốn diễn ra trong bối cảnh S&P 500 tăng khoảng 20% trong 12 tháng, với nhóm công nghệ và AI thu hút sự quan tâm lớn. Ngược lại, mua ròng chứng khoán nợ Mỹ giảm còn 188 tỷ USD, từ 314 tỷ USD trong Q1.

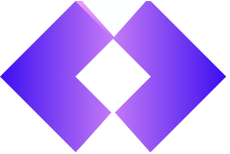
Thị trường trong nước

- **Xuất khẩu dệt may Việt Nam vượt 33 tỷ USD, đơn hàng 2026 dần kín.** 8T/2026, xuất khẩu dệt may Việt Nam đạt khoảng 32 tỷ USD, tăng 3% YoY; đến 15/9 đạt 33,66 tỷ USD, trong đó dệt may đạt 28,4 tỷ USD, xơ sợi 3,37 tỷ USD và nguyên phụ liệu 1,85 tỷ USD. Mỹ tiếp tục là thị trường chủ lực, chiếm khoảng 40%, bên cạnh EU, Hàn Quốc, Nhật Bản và Trung Quốc. Sản phẩm dệt may Việt Nam hiện đã xuất khẩu tới 137 quốc gia và vùng lãnh thổ, trong khi doanh nghiệp đẩy mạnh tự động hóa, AI và đa dạng hóa khách hàng. Phần lớn doanh nghiệp đã có đơn hàng đến cuối năm và đang đàm phán cho đầu 2027. Ngành đặt mục tiêu kim ngạch xuất khẩu 47–47,5 tỷ USD trong năm 2026.
- **Tuần 21-25/09: NHNN đảo chiều bơm ròng hơn 34,000 tỷ.** Trong tuần 21–25/9, NHNN bơm ròng 34.329 tỷ đồng qua kênh OMO, đưa lượng OMO lưu hành lên khoảng 66.729 tỷ đồng, với lãi suất 4,5%/năm. Động thái này diễn ra khi lãi suất liên ngân hàng kỳ hạn qua đêm giảm còn 1,1%/năm vào 24/9, cho thấy thanh khoản hệ thống được hỗ trợ đáng kể. Ở thị trường quốc tế, DXY tăng lên 100,91 điểm, trong khi lợi suất trái phiếu Mỹ tăng do kỳ vọng chính sách tiền tệ thắt chặt hơn. Giá dầu WTI duy trì quanh 93,3 USD/thùng, trong bối cảnh căng thẳng tại Trung Đông và triển vọng đàm phán Mỹ–Iran tiếp tục chi phối thị trường.

Thị trường hàng hóa

- **Vàng thế giới lao dốc gần 4%.** Giá vàng giảm tới 4% xuống 4,111 USD/ounce trong phiên ngày 28/09, mức thấp nhất kể từ ngày 05/08, khi giá dầu tăng trong bối cảnh đàm phán Mỹ - Iran rơi vào bế tắc. Cùng lúc, lợi suất trái phiếu Chính phủ Mỹ kỳ hạn 10 năm chạm mức cao nhất kể từ tháng 6/2007, trước khi thu hẹp đà tăng. Giá dầu tiếp tục tăng khi các quan chức Iran được cho là nghi ngờ khả năng đạt được thỏa thuận trước cuộc bầu cử giữa nhiệm kỳ của Mỹ vào tháng 11, sau khi Tổng thống Donald Trump bác bỏ đề xuất mới nhất từ Tehran. Lợi suất trái phiếu Chính phủ Mỹ tăng lên các mức cao mới trong nhiều năm do lo ngại lạm phát ngày càng lớn và kỳ vọng Fed sẽ tiếp tục nâng lãi suất, qua đó gây sức ép lên những tài sản không sinh lợi suất như vàng. Thị trường hiện định giá xác suất khoảng 70% Fed sẽ tăng lãi suất trong tháng 10, sau khi ngân hàng trung ương này thực hiện đợt tăng lãi suất đầu tiên trong ba năm hồi đầu tháng.





CTD: Coteccons đặt mục tiêu lãi 1.050 tỷ đồng, cao nhất 9 năm

- Coteccons (CTD) đặt mục tiêu lợi nhuận sau thuế 1.050 tỷ đồng trong năm tài chính 2027, tăng 34% và cao nhất kể từ 2018. Doanh nghiệp dự kiến giữ lại toàn bộ 788 tỷ đồng lợi nhuận năm tài chính 2026 để tái đầu tư, thay vì chia cổ tức. Đáng chú ý, backlog cuối năm tài chính 2026 đạt khoảng 70.000 tỷ đồng, tạo nền tảng công việc lớn cho các năm tới. Nguồn việc đến từ cả xây dựng dân dụng và hạ tầng, với các dự án lớn như sân bay Gia Bình, cầu Cần Giờ và Trung tâm Hội nghị APEC Phú Quốc.

SBT: Chủ tịch AgriS Đặng Huỳnh Ước gom thành công 11 triệu cổ phiếu SBT

- Chủ tịch HĐQT AgriS, bà Đặng Huỳnh Ước My, đã hoàn tất mua thêm 11 triệu cổ phiếu SBT trong giai đoạn 8–21/9/2026. Sau giao dịch, bà My sở hữu hơn 120,77 triệu cổ phiếu, tương đương 12,92% vốn SBT, tăng từ 11,87%. Tổng sở hữu của bà My và các bên liên quan đạt hơn 317,8 triệu cổ phiếu, tương đương 34,01% vốn. Việc gia tăng tỷ lệ sở hữu cho thấy mức độ gắn kết lợi ích của lãnh đạo với doanh nghiệp tiếp tục được củng cố.

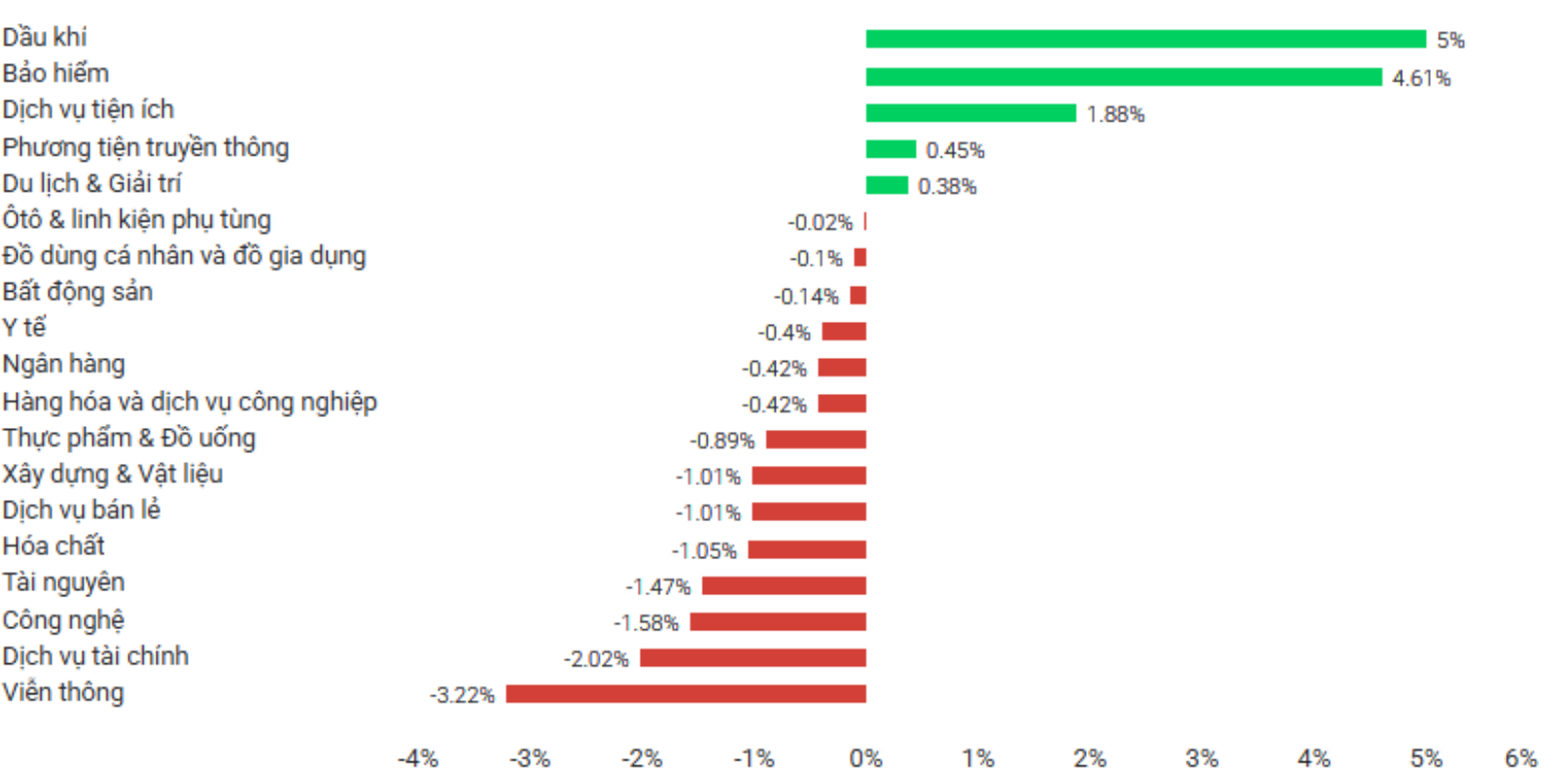
VGT: Vinatex dự kiến 9 tháng năm 2026 vượt kế hoạch lợi nhuận cả năm

- Vinatex dự kiến 9T/2026 đạt tăng trưởng lợi nhuận trước thuế 37,8% YoY, qua đó vượt kế hoạch lợi nhuận cả năm. Đáng chú ý, biên lợi nhuận trước thuế cải thiện từ 7,4% lên 9,5%, cho thấy hiệu quả hoạt động được nâng lên rõ rệt. Mảng sợi tiếp tục là điểm sáng khi lợi nhuận tăng gần 3 lần YoY, trong khi mảng khăn tăng lợi nhuận 37,3%. Đơn hàng ngành may cơ bản đã được đảm bảo đến hết Q4/2026, một số đơn vị đã có đơn hàng cho đầu năm 2027.

MBB: Thêm 750 tỷ đồng trái phiếu “chảy” về MB

- MB vừa phát hành thành công 750 tỷ đồng trái phiếu MBBL12628 ngày 22/9/2026, kỳ hạn 6 năm và lãi suất thả nổi 9%/năm. Trước đó, ngân hàng cũng huy động 500 tỷ đồng qua lô MBBL12625 kỳ hạn 5 năm. Như vậy, MB đã huy động 1.250 tỷ đồng qua hai lô trái phiếu trong tháng 8–9/2026, bổ sung nguồn vốn trung dài hạn. Bên cạnh đó, MB vừa hoàn tất phát hành gần 805,5 triệu cổ phiếu, thu ròng hơn 8.054 tỷ đồng, nâng vốn điều lệ lên hơn 100.687 tỷ đồng. Việc tăng cường nguồn vốn giúp ngân hàng củng cố nền tảng vốn và đáp ứng nhu cầu mở rộng hoạt động trong thời gian tới.

Tăng/ giảm ngành trong phiên



Top cổ phiếu tăng giảm trong phiên

Stocks	Last	Chg	Value (VNDbn)	Stocks	Last	Chg	Value (VNDbn)
BVH	73.60	4.80 (6.98%)	246,443.57	PNJ	30.70	-2.30 (-6.97%)	64,991.90
BSR	32.40	2.00 (6.58%)	435,859.84	HII	9.82	-0.73 (-6.92%)	8,995.37
PET	51.00	3.00 (6.25%)	43,271.03	KOS	19.55	-1.45 (-6.90%)	87.98
VBB	11.75	0.65 (5.86%)	791.93	PIT	8.24	-0.61 (-6.89%)	29.96
VRC	11.80	0.65 (5.83%)	2.32	NVL	11.05	-0.80 (-6.75%)	132,389.68



Công bố PMI Việt Nam tháng 9 – 01/10/2026

- Chỉ số PMI Việt Nam tháng 9/2026 là dữ liệu quan trọng phản ánh diễn biến hoạt động sản xuất và sức khỏe của khu vực công nghiệp trong tháng. Báo cáo tập trung vào các yếu tố như sản lượng, đơn hàng mới, việc làm, tồn kho và thời gian giao hàng, qua đó cung cấp tín hiệu sớm về xu hướng của hoạt động kinh tế. Kết quả PMI trên 50 điểm cho thấy sản xuất tiếp tục mở rộng, trong khi dưới 50 điểm phản ánh sự thu hẹp. Số liệu công bố ngày 01/10 có thể cung cấp thêm cơ sở để đánh giá triển vọng tăng trưởng kinh tế và nhu cầu sản xuất trong quý IV/2026.

Công bố số liệu kinh tế vĩ mô Việt Nam tháng 9 và Quý III/2026 – 06/10/2026

- Số liệu kinh tế vĩ mô Việt Nam tháng 9 và Quý III/2026 phản ánh toàn cảnh sản xuất, thương mại, lạm phát và sức khỏe của nền kinh tế. Báo cáo tập trung vào các chỉ số trọng yếu như GDP, IIP, bán lẻ, xuất nhập khẩu và CPI, qua đó đánh giá mức độ hoàn thành mục tiêu phát triển và định hình động lực tăng trưởng cho quý cuối năm.

Bảng lương phi nông nghiệp & Tỷ lệ thất nghiệp – Mỹ – 02/10/2026

- Bảng lương phi nông nghiệp và tỷ lệ thất nghiệp tại Mỹ là những chỉ báo kinh tế trọng yếu phản ánh sức khỏe của thị trường lao động, qua đó tác động mạnh mẽ đến tâm lý nhà đầu tư và định hướng chính sách tiền tệ của Cục Dự trữ Liên bang (Fed). Biến động mạnh về việc làm hoặc tỷ lệ thất nghiệp có thể thay đổi kỳ vọng về lộ trình lãi suất, trong khi số liệu ổn định củng cố niềm tin vào độ bền vững của nền kinh tế. Dữ liệu công bố ngày 02/10/2026 sẽ cung cấp cơ sở quan trọng để thị trường đánh giá áp lực lạm phát và triển vọng tăng trưởng trong thời gian tới.

Biên bản họp chính sách tiền tệ Fed – Mỹ – 08/10/2026

- Biên bản cuộc họp chính sách tiền tệ của Cục Dự trữ Liên bang (Fed) là tài liệu quan trọng cung cấp góc nhìn chi tiết về quan điểm, đánh giá và lập trường của các nhà hoạch định chính sách đối với lạm phát, thị trường lao động và triển vọng nền kinh tế Mỹ. Việc hé lộ chi tiết các cuộc thảo luận đằng sau quyết định lãi suất giúp thị trường giải mã định hướng thời gian tới, qua đó tác động trực tiếp đến xu hướng của đồng USD, thị trường chứng khoán và lợi suất trái phiếu toàn cầu.

Lịch chốt quyền doanh nghiệp

STT	Mã CK	Sàn	Ngày GDKHQ	Ngày TH	Nội dung sự kiện
1	PDB	HNX	25/09/26	14/10/26	Trả cổ tức năm 2026 bằng tiền, 1,500 đồng/CP
2	VCC	HNX	25/09/26	16/10/26	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
3	V12	HNX	25/09/26	28/10/26	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 600 đồng/CP
4	NDN	HNX	28/09/26	20/10/26	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 700 đồng/CP
5	TDW	HOSE	29/09/26	15/10/26	Trả cổ tức bằng tiền, 300 đồng/CP
6	AVC	UPCoM	29/09/26	15/10/26	Trả cổ tức đợt 2/2025 bằng tiền, 1,500 đồng/CP
7	VLG	UPCoM	29/09/26	20/10/26	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 300 đồng/CP
8	ALT	HNX	29/09/26	21/10/26	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
9	D2D	HOSE	29/09/26	14/10/26	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 5,000 đồng/CP
10	THB	HNX	29/09/26	22/10/26	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 250 đồng/CP
11	IRC	UPCoM	29/09/26	20/10/26	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 798 đồng/CP
12	QHW	UPCoM	29/09/26	07/10/26	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 1,200 đồng/CP
13	GLT	HNX	30/09/26		Trả cổ tức năm 2025 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 1000:255
14	GLT	HNX	30/09/26		Thưởng cổ phiếu, tỷ lệ 1000:65
15	L12	UPCoM	30/09/26	30/10/26	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 500 đồng/CP
16	LAS	HNX	01/10/26	21/10/26	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
17	VOS	HOSE	01/10/26	26/10/26	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 900 đồng/CP
18	ADP	HOSE	01/10/26	22/10/26	Trả cổ tức đợt 2/2026 bằng tiền, 700 đồng/CP
19	NST	HNX	01/10/26	19/10/26	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 1,300 đồng/CP
20	PIS	UPCoM	02/10/26	14/10/26	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 1,050 đồng/CP
21	VHF	UPCoM	02/10/26	22/10/26	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 290 đồng/CP
22	UDJ	UPCoM	02/10/26	14/10/26	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 400 đồng/CP
23	SNZ	UPCoM	05/10/26	21/10/26	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 1,440 đồng/CP
24	INC	HNX	06/10/26	22/10/26	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 625 đồng/CP
25	KDH	HOSE	07/10/26		Trả cổ tức năm 2025 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 100:10
26	BIC	HOSE	07/10/26	04/11/26	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 1,200 đồng/CP
27	WTC	UPCoM	07/10/26	15/10/26	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 600 đồng/CP
28	PIA	HNX	07/10/26	19/10/26	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 1,500 đồng/CP
29	NTH	HNX	12/10/26	28/10/26	Trả cổ tức đợt 2/2026 bằng tiền, 1,500 đồng/CP
30	TKA	UPCoM	12/10/26	27/10/26	Trả cổ tức đợt 2/2025 bằng tiền, 800 đồng/CP



Trung tâm Phân tích và Đầu tư

Nguyễn Văn Thanh

Phụ trách khối Phân tích & Đầu tư

Email: thanhnv@apsc.vn

Phân tích cơ bản

Hoàng Ngọc Quyền

Chuyên viên phân tích

Email: quyenhn@apsc.vn

Chiến lược giao dịch

Nguyễn Văn Thiệu

Chuyên viên phân tích

Email: thieunv@apsc.vn

Quan điểm phân tích

Đơn vị phân tích chỉ căn cứ vào những tài liệu, kế hoạch doanh thu, lợi nhuận và cổ tức... thu thập được trên thị trường chứng khoán để làm căn cứ tính toán và đưa ra mức định giá. Thông tin sử dụng trong báo cáo này được chúng tôi thu thập từ những nguồn mà chúng tôi cho là đáng tin cậy. Tuy nhiên, chúng tôi không đảm bảo rằng những thông tin này là hoàn chỉnh hoặc chính xác.

Chuyên viên phân tích trong báo cáo này cam kết rằng (1) quan điểm thể hiện trong báo cáo phân tích này phản ánh chính xác quan điểm cá nhân đối với chứng khoán và/hoặc tổ chức phát hành và (2) chuyên viên phân tích đã/đang/sẽ được miễn trách nhiệm bồi thường trực tiếp hoặc gián tiếp liên quan đến khuyến nghị cụ thể hoặc quan điểm trong báo cáo phân tích này.

Khuyến nghị

CANH MUA Giá cổ phiếu hiện tại trong vùng mua tiềm năng. Ước tính tiềm năng tăng giá lớn hơn hoặc bằng 15 điểm phần trăm trong 12 tháng tới.

CHỜ MUA Giá cổ phiếu hiện tại cao hơn vùng mua tiềm năng. Ước tính tiềm năng tăng giá lớn hơn hoặc bằng 15 điểm phần trăm trong 12 tháng tới.

TRUNG LẬP Ước tính giá cổ phiếu có thể tăng/giảm 10 điểm phần trăm trong 12 tháng tới.

CANH BÁN Ước tính tiềm năng giảm giá trên 10 điểm phần trăm trong 12 tháng tới.



Tuyên bố trách nhiệm

Bản báo cáo và các tài liệu đi kèm chỉ phục vụ cho mục đích cung cấp thông tin tham khảo và được phát hành bởi Công ty Cổ phần Chứng khoán Alpha (APSC), một doanh nghiệp được cấp phép bởi Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và APSC không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay tác động đến bất kỳ chứng khoán nào. Bất kỳ quyết định đầu tư nào đều dựa trên đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo này cùng với các tài liệu đi kèm không thể được sử dụng làm bằng chứng trong bất kỳ tranh chấp pháp lý nào liên quan đến quyết định đầu tư.

© Copyright - Bản quyền thuộc về APSC. Báo cáo này không được phép sao chép tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của APSC. Người dùng có thể trích dẫn hoặc trình chiếu báo cáo cho các mục đích phi thương mại. APSC có thể có thỏa thuận cho phép sử dụng cho mục đích thương mại hoặc phân phối lại báo cáo với điều kiện người dùng trả phí cho APSC.

Công ty Cổ phần Chứng Khoán Alpha

Hội sở chính

Tầng 5, 14 Láng Hạ, P. Giảng Võ, TP. Hà Nội

Điện thoại: (024) 3933 4666

Chi nhánh Hải Phòng

Tầng 8, số 04/B1 lô 26 BC đường Lê Hồng Phong, P. Gia Viên,
TP. Hải Phòng

Điện thoại: 0913.399.635

Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh

Tầng 5, Tòa nhà HDTC, 36 Bùi Thị Xuân, P. Bến Thành, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại: (028) 3535 2115

Chi nhánh Thanh Hoá

Sảnh tầng 1, khách sạn Lam Kinh, Khu đô thị Đông Hương, P. Hạc Thành,
tỉnh Thanh Hoá

Điện thoại: 0237 3515 009